

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thanh Xuân;

Ông Phàn A Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn Đ**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998, tại: huyện P, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản D, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lý A P, đã chết và bà Lý Xa T, sinh năm 1952; gia đình bị cáo có 11 anh chị em, bị cáo là con thứ 11; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Quá trình điều tra vụ án, Lý Văn Đ bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2019 đến hết ngày 28/12/2019 nhưng Lý Văn Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã bị can. Ngày 30/6/2020, Lý Văn Đ bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam đến nay.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lý A M, sinh năm 1998, địa chỉ: Bản D T, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/9/2019, Lý Văn Đ cùng Lý A Minh đi vào cửa hàng điện thoại Phúc Nguyễn ở bản Khổng Lào, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu do anh Nguyễn Đức H là chủ của hàng. Tại đây, M có đặt vấn đề với anh H là M muốn đổi điện thoại cũ của anh M và trả thêm tiền cho anh H để anh M lấy điện thoại mới. Trước đó, anh H có để trên mặt kính của tủ đựng điện thoại trong cửa hàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng, là điện thoại của khách hàng giao cho anh H để dán kính cường lực. Khi anh Hạnh và anh M đang trao đổi thì Đ đứng gần cạnh tủ kính đựng điện thoại, Đ nhìn thấy chiếc điện thoại di động để trên mặt kính tủ, Đ tự ý cầm chiếc điện thoại lên và mang ra ghế ngồi xem. Do bản thân không có điện thoại nên Đ đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại đó để sử dụng. Khi anh M đi về thì Đ cầm theo chiếc điện thoại trên và đi về cùng anh M. Việc Đ lấy chiếc điện thoại trên mặt tủ kính để xem và cầm theo ra khỏi quán điện thoại, Đ không bàn bạc với ai, không nói cho ai biết. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh H định lấy chiếc điện thoại OPPO A3S mà anh đã để trên mặt kính tủ để chuẩn bị dán kính cường lực cho khách thì không thấy chiếc điện thoại đâu nữa. Qua xem lại hình ảnh camera của quán, anh H đã phát hiện Lý Văn Đ là người lấy trộm chiếc điện thoại trên. Anh H đã gọi điện cho anh M nhờ anh M bảo Đ đem trả điện thoại nhưng Đ không trả nên anh H đã làm đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an huyện Phong Thổ để được giải quyết. Ngày 17/9/2019, cơ quan điều tra đã thu giữ tại nơi ở của Lý Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng. Qua kết quả định giá tài sản xác định được 01 chiếc điện thoại di động Lý Văn Đ đã trộm cắp tại cửa hàng điện thoại Phúc Nguyễn có giá 2.400.000 (Hai triệu, bốn trăm nghìn) đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS, ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lý Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng.

Bị hại là anh Nguyễn Đức H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Đức L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, anh H khai sự việc anh bị mất trộm xảy ra đúng như nội dung bị cáo đã khai tại phiên tòa. Anh H và anh L xin được nhận lại tài sản đã bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, đơn trình báo của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/9/2019, tại cửa hàng điện thoại Phúc Nguyễn, thuộc bản Khổng Lào, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Lý Văn Đ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng, của anh Nguyễn Đức H, là chủ cửa hàng. Kết quả định giá tài sản xác định được 01 chiếc điện thoại di động Lý Văn Đ đã trộm cắp tại cửa hàng điện thoại Phúc Nguyễn có giá 2.400.000 (Hai triệu, bốn trăm nghìn) đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người chủ tài sản và tạo dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo đã nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật đối với bị cáo, đồng thời để đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng, là tài sản do bị hại là anh Nguyễn Đức H nhận cầm giữ để sửa chữa, là người quản lý hợp pháp đối với tài sản. Bị hại có nguyện vọng được xin lại chiếc điện thoại để trả cho khách, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị trả lại chiếc điện thoại cho bị hại nên cần trả lại cho bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lý Văn Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ: 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 30/6/2020.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Đức H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màn hình cảm ứng, vỏ ngoài màu đỏ, có ốp mặt sau bằng nhựa màu đen, số IMEL 1: 869347030516210, số IMEL 2: 869347030516202, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 14 giờ 00 phút, ngày 07/9/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQL, NVLQ;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh